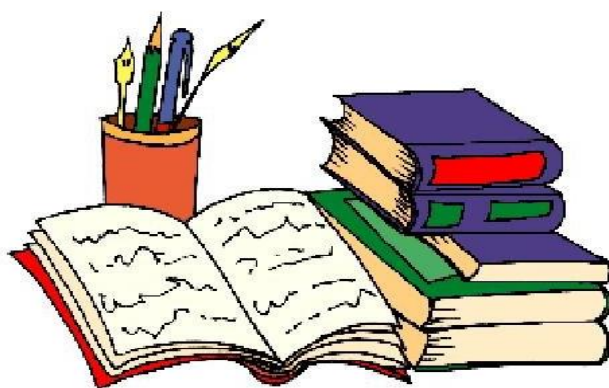


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC AN KHÁNH B

MÃ SKKN

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

“MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN KỸ NĂNG CHO HỌC
SINH LỚP 5 HỌC TỐT VĂN MIÊU TẢ



Lĩnh vực: Môn Tiếng Việt

Cấp học: Tiểu học

Tên tác giả: Nguyễn Thị Hoa

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học An Khánh B

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

Năm học 2022- 2023

MỤC LỤC

A . PHẦN THỨ NHẤT.....	2
ĐẶT VẤN ĐỀ	2
I. Lý do chọn đề tài	2
II. MỤC TIÊU- NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ TÀI:	3
III. PHẠM VI –THỜI GIAN THỰC HIỆN:.....	3
IV ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU – PHƯƠNG PHÁP.....	3
B-PHẦN THỨ HAI	4
GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.....	4
I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN.....	4
1. Cơ sở lý luận.....	4
2.Cơ sở thực tiễn	4
3. Số liệu điều tra trước khi thực hiện:.....	5
II-CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN :	6
NỘI DUNG CÁC BIỆN PHÁP	7
BIỆN PHÁP 1: Giúp học sinh nắm rõ yêu cầu đề bài:.....	7
BIỆN PHÁP 2: Rèn kỹ năng quan sát, tìm ý.	7
BIỆN PHÁP 3 : Rèn kỹ năng lập dàn bài chi tiết cho bài văn miêu tả	9
BIỆN PHÁP 4. Rèn luyện kỹ năng sử dụng các biện pháp nghệ thuật, tích lũy vốn từ thông qua các phân môn tiếng Việt.....	10
BIỆN PHÁP 5: Hướng dẫn kỹ thuật viết văn cho học sinh :.....	13
BIỆN PHÁP 6: <i>Rèn kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá khả năng viết bài của mình và của bạn</i>	20
PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	21
1. Kết luận.....	21
2. Khuyến nghị.....	22

A . PHẦN THƯ NHẤT

ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lý do chọn đề tài

Trong chương trình Tiểu học, mỗi một môn học đều góp phần hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh, cung cấp cho các em những hiểu biết ban đầu cơ bản nhất về tự nhiên và xã hội, trang bị những kiến thức, kỹ năng đầu tiên về hoạt động thực tiễn, bồi dưỡng, phát huy những tình cảm, thói quen và đức tính tốt của con người. Song môn tiếng Việt vẫn là môn học có vị trí quan trọng bậc nhất, bởi nó là phương tiện để giao tiếp và tư duy, là môn học góp phần hình thành và phát triển ở học sinh bốn kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết. Phân môn Tập làm văn giữ vị trí quan trọng hơn cả vì nó rèn cho học sinh các kỹ năng sản sinh văn bản nói và viết giúp HS không chỉ hệ thống kiến thức qua từng mặt, từng phân môn mà còn là công cụ sinh động trong quá trình giao tiếp, tư duy, học tập. Bồi dưỡng cho HS tình yêu tiếng Việt biết giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, góp phần hình thành nhân cách của con người Việt Nam mới. Dạy học sinh môn Tập làm văn là giúp cho các em nói, viết lưu loát, phát triển vốn từ ngữ, bồi dưỡng cảm xúc, tình cảm lành mạnh trong sáng, khả năng quan sát lựa chọn sắp xếp ý rõ ràng. Rèn cho các em có khả năng tư duy, trí tưởng tượng phong phú qua đó vốn sống của các em được tăng lên giúp các em tự tin, có khả năng ứng xử linh hoạt trong cuộc sống từ đó góp phần hình thành nhân cách cho học sinh. Và vận dụng phương pháp dạy Tập làm văn hiện đang áp dụng là theo các bước tạo lập một văn bản. Trước hết dạy học sinh nắm được đặc trưng của kiểu bài. Tiếp theo dạy cách phân tích đề, tìm ý, lập dàn bài, cách viết bài và cuối cùng là kiểm tra bài. Tuy nhiên với chương trình dạy học hiện nay, học sinh viết văn còn gặp nhiều khó khăn trong cách lập dàn bài, cách dùng từ, cách viết câu, viết đoạn văn. Vậy nên tâm lý các em ngại học Tập làm văn dẫn đến không biết cách viết một bài tập làm văn thế nào cho hay, cho sinh động. Từ những bất cập đó nên những người làm giáo dục như chúng tôi rất trăn trở. Vậy làm thế nào để nhiều học sinh viết được những câu văn đúng, câu văn hay, bài viết có cảm xúc

riêng... từ đó bồi dưỡng cho các em tình cảm yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, yêu con người. Để trả lời cho câu hỏi đó, tôi quyết định chọn đề tài : **“Một số biện pháp rèn kỹ năng cho học sinh lớp 5 học tốt văn miêu tả”** để nghiên cứu và thực hiện.

II. MỤC TIÊU- NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ TÀI:

- Giúp học sinh lớp 5 rèn luyện kỹ năng về viết văn miêu tả ; viết được bài văn miêu tả sinh động và sáng tạo.
- Giúp giáo viên dạy lớp 5 có vốn kiến thức và kinh nghiệm khi hướng dẫn học sinh viết văn miêu tả.

III. PHẠM VI –THỜI GIAN THỰC HIỆN:

- Phạm vi:** Do khả năng của bản thân và điều kiện thời gian không cho phép nên đề tài tập trung trình bày một số giải pháp nhằm mục đích **nâng cao chất lượng dạy học học sinh học tốt văn miêu tả lớp 5**
- Thời gian:** Năm học 2022-2023.

IV ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU – PHƯƠNG PHÁP

1. Đối tượng nghiên cứu: Một số biện pháp giúp học sinh học tốt văn miêu tả lớp 5.

2. Đối tượng khảo sát thực nghiệm: Học sinh lớp 5A6 trường Tiểu học An Khánh B

3. Phương pháp nghiên cứu:

a.Đọc tài liệu: Tôi đã nghiên cứu dựa trên cơ sở đọc các tài liệu về tâm lý học, giáo dục học bậc Tiểu học, tạp chí GD... Đặc biệt là sách hướng dẫn giảng dạy Tiếng Việt lớp 5, SGK và bài tập Tiếng Việt 5, sách hướng dẫn học sinh Tiểu học cảm thụ văn học.

b- Điều tra:

- Tôi đã tiến hành điều tra tình hình dạy Tiếng Việt đặc biệt là phân môn Tập làm văn lớp 5 ở trường Tiểu học An Khánh B.

- Phương pháp quan sát
- Phương pháp thực nghiệm - Qua giảng dạy và dự giờ thăm lớp.
- Đàm thoại với học sinh. - Tham khảo một số bài văn của HS.
- Phân tích tổng hợp

B-PHẦN THỨ HAI

GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1. Cơ sở lý luận.

Tập làm văn là một phân môn mang tính tổng hợp và sáng tạo cao. Tổng hợp các kiến thức, kỹ năng từ Tập đọc, Kể chuyện, Chính tả, Luyện từ và câu,... để viết nên một bài Tập làm văn.

Các kiến thức của môn tiếng Việt được xây dựng theo quan điểm tích hợp, các phân môn được tập hợp lại xung quanh trục chủ điểm và các bài đọc. Nhiệm vụ cung cấp kiến thức và rèn luyện kỹ năng gắn bó chặt chẽ với nhau. Như vậy, muốn dạy - học có hiệu quả học sinh học tốt văn miêu tả lớp 5 nhất thiết người giáo viên phải dạy tốt Tập đọc, Kể chuyện, Chính tả, Luyện từ và câu. Vì trong các bài đọc, các câu chuyện trong các bài tập luyện từ - câu thường xuất hiện các đoạn văn, khổ thơ có nội dung miêu tả rất rõ về cảnh vật, thiên nhiên, con người, đoạn đối thoại, thuyết trình tranh luận...

Dạy Tập làm văn về viết văn miêu tả lớp 5 phải đảm bảo mục tiêu yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo Chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng môn học (ban hành kèm theo quyết định số 16 của Bộ GD-ĐT) và phù hợp trình độ của từng học sinh trong lớp mà Hướng dẫn của Bộ GD-ĐT đã đề ra và tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Cơ sở thực tiễn

a. Thực trạng: Qua thực tế giảng dạy và dự giờ thăm lớp, tôi thấy phần lớn học sinh còn vụng về, gặp nhiều khó khăn trong viết văn miêu tả. Các em không thích học phân môn Tập làm văn vì không biết nói gì? viết gì? Khi viết văn các em chỉ đưa ra những nhận xét chung chung, không có sắc thái riêng biệt nào của đối tượng miêu tả. Vì thế bài văn đó có thể gán cho một đối tượng cùng loại nào cũng được. Bài văn miêu tả của các em viết có bố cục thiếu cân đối, mang tính liệt kê các chi tiết, các bộ phận một của sự vật được miêu tả một cách đơn giản. Trình tự tả chưa hợp lý, chọn lọc các chi tiết chưa tiêu biểu, đặc sắc, thiếu hình ảnh, diễn đạt chưa mạch lạc và thường viết theo một khuôn mẫu nhất định mà thiếu tính sáng tạo. Mặt khác các em dùng từ, đặt câu thiếu chính xác, hay lặp từ, dùng từ địa phương. Câu văn thiếu các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, từ ngữ so sánh, nhân hoá dẫn đến bài văn viết khô khan, thiếu chân thực, sinh động. Thậm chí có em viết sai đề.

b. Nguyên nhân :

Nguyên nhân dẫn đến tồn tại trên là:

Về phía GV:

*Ưu điểm: GV giảng dạy đúng quy trình và phương pháp của phân môn, có khắc sâu và mở rộng kiến thức trong mỗi tiết dạy.

* Hạn chế:

- Giáo viên chưa linh hoạt, chủ động, sáng tạo khi tổ chức dạy trên lớp, hình thức dạy học còn đơn điệu chưa gây được hứng thú cho học sinh.

- Có những giáo viên chưa quan tâm rèn luyện cho học sinh thói quen đọc sách, đọc các bài văn mẫu để học tập các ý văn hay, từ ngữ đẹp, cách tả mới mẻ.

- Một số đồng chí giáo viên thực hiện chiếu lệ các yêu cầu khi trả bài viết của học sinh, chưa giúp các em nhận thấy được những lỗi sai của mình khi làm bài để có sự chỉnh sửa rút kinh nghiệm cho bài làm sau.

-Bản thân nhiều GV Tiểu học còn hạn chế về vốn văn học. Trong tiết Tập làm văn, cả giáo viên và học sinh đều cảm thấy còn gượng ép, mất tự nhiên.

-Giáo viên chưa thật quan tâm đến hướng dẫn các em tích lũy vốn văn học. “lệ thuộc” vào sách, ít sáng tạo và đổi mới trong PPDH, chưa chủ động sáng tạo khi tổ chức các giờ dạy trên lớp.

Về phía học sinh:

-Đa số các em thấy môn Tập làm văn khó, không thích học vì kiến thức xa rời với các em, thấy bản thân phải học, phải viết và cảm nhận về những thứ mà các em không đủ hiểu biết hoặc thậm chí không biết về nó.

- Khi làm văn, trong bài viết của các em còn có một số mặt hạn chế sau: Chưa xác định đúng yêu cầu trọng tâm của đề bài, còn viết và làm bài chung chung. Vốn từ nghèo nàn, diễn đạt lủng củng, sắp xếp ý lộn xộn, câu văn chưa giàu hình ảnh. Bài viết của các em còn sai lỗi chính tả. Thông thường các em hay bắt chước theo bạn,... mà bản chất môn Tập làm văn không phải là sự bắt chước máy móc

Từ những hạn chế của học sinh như vậy đã làm cho tiết viết văn miêu tả trở thành một gánh nặng, một thách thức đối với các em. Đôi khi các em ngại viết, ngại phải làm bài.

-Các em biết cách làm bài nhưng chưa có vốn văn học phong phú nên chưa sáng tạo, và chưa có nét riêng trong bài văn miêu tả của mình. Học sinh ít tìm hiểu và đọc sách, báo, tài liệu tham khảo liên quan đến môn học để tích lũy vốn từ. Các em lại không biết sắp xếp câu văn, ý văn như thế nào, việc diễn đạt một vấn đề cụ thể bằng vốn từ ngữ, ngôn ngữ của các em cũng gặp nhiều lúng túng.

3. Số liệu điều tra trước khi thực hiện:

- Kết quả điểm môn Tập làm văn qua kết quả bài viết văn miêu tả . khảo sát đầu năm học

Điểm TSHS	9 - 10		7 - 8		5 - 6		Dưới 5	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
45	1	2.4	8	17.7	25	55.5	11	24.4

-Nhìn vào bảng thống kê số liệu ta thấy số học sinh chưa đạt yêu cầu còn nhiều, đặc biệt bài đạt điểm 9,10 rất ít. Thực tế cho thấy, các em chưa có kỹ năng viết văn miêu tả, mà đây là đối tượng học sinh lớp 5, các em đã được tiếp cận và tập viết các bài văn miêu tả từ lớp 4 thế nhưng bài viết của các em còn lủng củng, ý nghèo nàn, thiếu logic..

-Từ thực trạng và những nguyên nhân nêu trên, bản thân tôi đã suy nghĩ, tìm tòi, nghiên cứu để tìm ra một số biện pháp giúp học sinh lớp 5 viết văn miêu tả được tốt hơn - Góp phần vào việc thực hiện tốt nhiệm vụ năm học mà ngành đề ra.

II-CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN :

Để giúp học sinh viết được một bài văn miêu tả hay, có tính sáng tạo, giàu hình ảnh, trước hết cần giúp các em hiểu rằng: Tả đồ vật (tả cây cối, tả con vật, tả người...) là dùng lời văn của mình giúp người đọc như thấy được cụ thể trước mắt đồ vật (cây cối, con vật, người...) đó.

Vì vậy, khi dạy thể loại văn miêu tả, chúng ta cần khắc sâu cho học sinh hiểu được khi miêu tả các em không được đưa ra lời nhận xét chung chung như “cây này cao, lá của nó nhỏ”, hay “con vật này có bộ lông màu vàng, đôi mắt tròn...” mà phải làm cho người đọc thấy được cái cây (đồ vật, con vật, người,...) em đang tả có những đặc điểm riêng biệt, giúp người đọc phân biệt cây (đồ vật, con vật,...) đó khác với cây (đồ vật, con vật,...) cùng loại. Hơn nữa, các em cần phải viết được bài văn theo một trình tự nhất định, có bố cục rõ ràng, qua bài làm các em phải gửi gắm tình cảm yêu mến của mình với những gì mà mình miêu tả. Để giúp học sinh làm được việc này, tôi đã nghiên cứu và đưa ra các biện pháp sau:

1. Giúp học sinh nắm rõ yêu cầu đề bài:

2 Rèn kỹ năng quan sát, tìm ý.

3. Rèn kỹ năng lập dàn bài chi tiết cho bài văn miêu tả

4. Rèn luyện kỹ năng sử dụng các biện pháp nghệ thuật, tích lũy vốn từ thông qua các phân môn tiếng Việt.

5.Hướng dẫn kỹ thuật viết văn cho học sinh

6. Rèn kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá khả năng viết bài của mình và của bạn

NỘI DUNG CÁC BIỆN PHÁP

BIỆN PHÁP 1: Giúp học sinh nắm rõ yêu cầu đề bài:

Đây là một việc làm rất quan trọng, bởi nó giúp học sinh định hướng được công việc sẽ làm - Đó là xác định được bài văn thuộc thể loại nào? kiểu bài gì? Đối tượng miêu tả là gì? Từ đó giúp HS không lạc yêu cầu đề bài.

* Ví dụ 1 : Ở tiết 8 “*Hãy tả ngôi trường thân yêu đã gắn bó với em nhiều năm qua*”.

GV các em xác định những yêu cầu trọng tâm của đề bài và gạch dưới những từ ngữ trọng tâm đó qua các câu hỏi như :

- + Đề bài thuộc thể loại văn gì ? (miêu tả)
- + Đối tượng tả là gì ? (ngôi trường thân yêu gắn bó với em)

Việc xác định trọng tâm của đề bài giúp các em tránh được sự lạc đề hoặc đi lan man xa yêu cầu trọng tâm. Mặt khác, giáo viên chú trọng khâu định hướng cách quan sát cho học sinh, trước khi quan sát các em phải trả lời được :

- + Các em quan sát những gì ?
- + Quan sát theo thứ tự nào ?

Ví dụ 2: Với đề bài: Em hãy tả lại một cây cho bóng mát. GV cần hướng dẫn HS như sau:

- Đề bài thuộc thể loại văn gì? (Miêu tả)
- Kiểu bài nào? (Tả cây cối)
- Đối tượng miêu tả là gì? (Cây cho bóng mát)
- Yêu cầu học sinh kể tên các loại cây cho bóng mát mà em biết? (cây bàng, cây xà cừ, ..)
- GV chốt lại yêu cầu, dùng phấn gạch dưới các từ ngữ quan trọng. Và xác định đúng yêu cầu giúp các em học tập làm văn hiệu quả hơn, viết đúng với yêu cầu của đề bài hơn.

BIỆN PHÁP 2: Rèn kĩ năng quan sát, tìm ý.

Đây là biện pháp được coi là cơ bản nhất. Bởi kết quả của quan sát được thể hiện rõ trong từng bài làm của học sinh. Em nào quan sát tinh vi, thấu đáo, em đó sẽ nhận ra được những nét riêng biệt, đặc sắc của đối tượng mình định tả để thể hiện trong bài viết. Còn em nào quan sát hời hợt, phiến diện thì bài viết của em đó sẽ khô khan, nông cạn.

Để giúp các em học sinh tìm ra những nét riêng biệt, tiêu biểu cho từng đối tượng miêu tả, GV cần hướng dẫn các em:

- Muốn tìm ý cho bài văn, các em phải quan sát kĩ, quan sát nhiều lần đối tượng mình định tả trong một khung cảnh cụ thể, thời gian cụ thể. Cần xác định rõ

trình tự quan sát và biết chọn lựa các trình tự quan sát khác nhau và phải sử dụng nhiều giác quan để quan sát.

Ví dụ: Với mỗi kiểu bài, GV định hướng cho học sinh cách quan sát theo các trình tự khác nhau như sau:

+ Đối với kiểu bài tả đồ vật: Quan sát theo trình tự tâm lí: Thấy nét gì nổi bật, thu hút bản thân, gây cảm xúc thì quan sát trước; hoặc quan sát theo trình tự:

Mắt nhìn, tai nghe, tay sờ, mũi ngửi.

+ Đối với kiểu bài tả con vật: Quan sát ngoại hình rồi đến thói quen sinh hoạt và những hoạt động của con vật khi ăn, khi ngủ, khi đùa giỡn với các con vật khác.

+ Đối với kiểu bài tả cây cối: Quan sát theo trình tự từ xa đến gần, từ dưới lên trên hay từ trên xuống dưới, từ bao quát đến chi tiết, bộ phận, nét khác biệt của cây đó với cây khác. Hoặc quan sát theo trình tự thời gian: Từ nhỏ đến lớn, từ mùa này đến mùa khác.

+ Đối với kiểu bài tả người: Quan sát người định tả trong các hoàn cảnh cụ thể để tìm được những nét nổi bật, tiêu biểu về cả hình dáng, tính tình, hoạt động nhưng phải lưu ý:

- Về hình dáng: chú ý những đặc điểm về lứa tuổi nghề nghiệp, những nét riêng biệt về tầm vóc, khuôn mặt, mái tóc, mắt, miệng, chân tay... hoặc cách ăn mặc, dáng đi đứng, giọng nói, cười.

- Về tính tình: cần nhận ra đặc điểm về tinh thần, tình cảm, tính nết biểu hiện qua lời nói, việc làm, cách cư xử.

- Về hoạt động: cần theo dõi nhiều việc làm khác nhau của người được tả, nhưng nắm cụ thể, tỉ mỉ vài hoạt động chính, nhận xét trong khi làm từng việc, người ấy có dáng điệu, cử chỉ gì, cách làm ra sao...?

Kết hợp việc quan sát trực tiếp với việc nhớ lại những điều đã biết từ trước về nhân vật qua các lần đã tiếp xúc với người ấy và qua những ý kiến nhận xét của người khác để xác nhận, bổ sung các điều đã quan sát được.

+ Đối với kiểu bài tả cảnh: Quan sát theo trình tự không gian như: từ xa đến gần, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái... hoặc ngược lại. Hay quan sát theo trình tự thời gian như: từ sáng đến trưa, từ thời điểm trước đến thời điểm sau... Hay theo trình tự không gian kết hợp tâm lí như: tả hoạt động nổi bật gây chú ý nhiều nhất ở vị trí trung tâm rồi đến cảnh ít nổi bật hơn ở vị trí bên ngoài...



Quan sát cánh đồng lúa chín

- Hướng dẫn học sinh quan sát phải đi liền với ghi chép ý: Ghi những đặc điểm cơ bản về hình dáng, màu sắc, hoạt động... của đối tượng miêu tả. Nhất là những điểm mới, riêng, nổi bật mà người khác không nhìn thấy và bản thân mình cảm nhận là sâu sắc nhất, tạo ra hứng thú, cảm xúc giúp các em dễ dàng tìm từ, chọn ý (không nhất thiết phải ghi đầy đủ, tỉ mỉ tất cả các bộ phận). Như thế các em sẽ viết được bài văn miêu tả sinh động với những nét đặc sắc, độc đáo, mới lạ và hấp dẫn. Hơn thế nữa phải giúp các em miêu tả đúng với thực tế có sử dụng các biện pháp tu từ để tả.

BIỆN PHÁP 3 : Rèn kĩ năng lập dàn bài chi tiết cho bài văn miêu tả

Để viết được một bài văn hay, học sinh phải có thói quen lập dàn ý chi tiết. có thể là lập dàn ý theo sơ đồ rẽ cây hoặc dàn ý theo từng phần.

Một bài văn dù dài hay ngắn đều phải đủ 3 phần.

- **Mở bài :** giới thiệu đồ vật (cây cối, con vật, người, cảnh) định miêu tả.

- **Thân bài:**

+ Tả bao quát.

+ Tả chi tiết.

+ Nêu ích lợi, ý nghĩa,...

- **Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về đối tượng mình định tả.

Vì vậy sau khi hướng dẫn học sinh kĩ năng quan sát, tìm ý, tôi giúp các em biết sắp xếp các ý thành một dàn ý chi tiết, tránh được tình trạng các em viết một bài văn lủng củng, lộn xộn.

Ví dụ : Lập dàn ý tả cây hoa hồng:



* Mở bài:

- Giới thiệu cây hoa hồng trồng ở đâu? (trước cửa) Ai trồng? (mẹ em).

* Thân bài:

- Tả bao quát: Cây cao khoảng nửa mét, thân khẳng khiu bằng chiều đĩa ăn cơm.

- Tả chi tiết:

+ Cành đâm tua tủa, có nhiều gai nhọn như chàng vệ sĩ.

+ hình bầu dục, lá non màu tím tím, lá già màu xanh đậm, mép lá có hình răng cưa.

+ Nụ hoa màu xanh mơn mẫm nhỏ như đầu ngón tay của em.

+ Khi hoa nở to bằng chén uống trà, như ông mặt trời đỏ thắm.

+ Cánh hoa đỏ tươi, mỏng mịn như nhung, xếp chồng lên nhau.

+ Hương thơm thoang thoảng quyến rũ các loài ong bướm.

* Kết bài:

- Nêu cảm nghĩ: Yêu thích, tỉa lá, bắt sâu, tưới nước để cây luôn xanh tốt.

BIỆN PHÁP 4. Rèn luyện kỹ năng sử dụng các biện pháp nghệ thuật, tích lũy vốn từ thông qua các phân môn tiếng Việt.

Để góp phần làm cho bài văn miêu tả sinh động, có hình ảnh, người viết phải sử dụng những biện pháp nghệ thuật như so sánh, nhân hoá, sử dụng các điệp từ, điệp ngữ, từ láy,...

Trong môn tiếng Việt, phân môn tập làm văn là sự tích hợp các kiến thức của các phân môn còn lại. Các em học tốt các phân môn như tập đọc, luyện từ và

câu,... thì sẽ học tốt phân môn tập làm văn. Vì thế thông qua từng phân môn của tiếng Việt, GV cần chú ý giúp HS khai thác những nội dung này.

a. Dạy tập làm văn thông qua dạy Tập đọc.

Trong văn miêu tả, việc dùng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm là rất cần thiết. Việc giúp học sinh tích lũy vốn từ ngữ miêu tả đó một cách chính xác, hợp lí là vấn đề rất quan trọng đối với GV.

Số lượng từ ngữ miêu tả trong các bài tập đọc thuộc thể loại văn miêu tả rất phong phú, cách sử dụng các từ ngữ đó cũng rất sáng tạo. Chính vì thế mà từ các bài tập đọc thuộc thể loại văn miêu tả, tôi đều giúp các em:

- Chỉ ra các từ ngữ miêu tả hay, đã được chọn lọc, gọt giũa để các em học tập vận dụng vào bài viết của mình. Cách sử dụng biện pháp nghệ thuật của tác giả, tôi chọn một vài trường hợp đặc sắc để phân tích kĩ giúp học sinh thấy được sự sáng tạo của nhà văn khi dùng chúng.
- Ví dụ khi dạy bài “Mùa thảo quả” – tiếng Việt 5- tập 1.

Khi phân tích đoạn 1, tôi giúp học sinh hiểu rằng: Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật “lặp từ” - Gió thơm. Cây cỏ thơm. Đất trời thơm. nhằm nhấn mạnh hương thơm đặc biệt của thảo quả. Thảo quả có mùi thơm lan toả, kéo dài. Hoặc khi phân tích đoạn cuối, tôi giúp học sinh thấy được tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật “đảo ngữ”- rực lên những chùm thảo quả, biện pháp nghệ thuật “so sánh” - Dưới đáy rừng, tựa như đột ngột, bỗng rực lên những chùm thảo quả đỏ chon chót, như chứa lửa, chứa nắng. nhằm giúp ta như thấy rõ hơn màu đỏ của thảo quả thật rực rỡ, màu đỏ ấy như chứa cả sức nóng của lửa, chứa cả sự tươi mới long lanh của nắng, vẻ đẹp tinh tú của thiên nhiên.

Hoặc: Dạy bài: “Phong cảnh đền Hùng” - tiếng Việt 5 - tập 2, Tôi giúp học sinh thấy được cảnh đẹp thiên nhiên nơi đền Hùng được tác giả miêu tả bằng các từ láy, từ gợi tả và biện pháp so sánh như: Khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm dập dờn bay lượn, đỉnh Ba Vì vọi vọi, dãy Tam Đảo như bức tường xanh sừng sững,...



Phong cảnh đền Hùng

Tóm lại, ta thấy các từ ngữ miêu tả trong các bài tập đọc rất đa dạng và phong phú, chúng được sử dụng rất hay, sinh động và gây ấn tượng. Cách sử dụng các biện pháp nghệ thuật trong các bài tập đọc cũng rất sáng tạo. Bằng cách này, tôi đã tích lũy thêm vốn từ và cách sử dụng chúng cho các em học sinh; đồng thời thông qua các bài tập đọc, tôi cũng giúp các em hiểu thêm rằng: Để một bài văn miêu tả hay, cần phải biết sử dụng các biện pháp nghệ thuật hợp lí.

b. Dạy Tập làm văn thông qua phân môn Luyện từ và câu:

Mục tiêu chính của luyện từ và câu là giúp học sinh mở rộng vốn từ, cách sử dụng từ chính xác, cách viết câu đủ ý. Khi dạy về nội dung mở rộng vốn từ theo từng chủ điểm, giáo viên giúp học sinh hiểu rõ nghĩa các từ ngữ, thành ngữ, tục ngữ thuộc chủ đề đó. Từ đó sẽ giúp các em sử dụng từ ngữ chính xác, hợp lí. Ngoài ra, tôi còn cho các em tìm thêm các từ đồng nghĩa, gần nghĩa, trái nghĩa; Đặt câu với các từ vừa tìm được nhằm rèn luyện kĩ năng sử dụng từ cho học sinh.

Trong tiết luyện từ và câu có nội dung về ngữ pháp, ngoài việc dạy các em viết câu đúng, tôi luôn chú ý đến việc giúp các em viết câu văn có hình ảnh. Với các bài tập đặt câu, tôi luôn đặt một câu đủ ý bên cạnh câu văn khác đủ ý nhưng có hình ảnh để các em so sánh.

- Ví dụ: tả hình dáng một cây bàng cổ thụ. Tôi đưa ra 2 câu:

+ Câu 1: Thân cây to, cao.

+ Câu 2: Thân cây to, cao nhìn từ xa như một chiếc ô khổng lồ.

Sau đó cho HS so sánh câu nào hay hơn.

Tóm lại, với biện pháp này, tôi giúp học sinh có kỹ năng viết câu văn có hình ảnh, đủ ý.

BIỆN PHÁP 5: Hướng dẫn kỹ thuật viết văn cho học sinh :

1. Khắc phục viết sai ngữ pháp :

Ngay từ các lớp nhỏ, các em đã tự học : “Khi nói và viết phải thành câu thì người nghe và người đọc mới hiểu được”. Vậy mà các em vẫn cứ viết sai ngữ pháp, câu què, cụt khi thì thiếu chủ ngữ hoặc vị ngữ thậm chí có khi thiếu cả hai thành phần chính. Bởi vậy, giáo viên thường khắc phục hiện tượng này trong tiết trả bài tập làm văn. Giáo viên đưa ra những câu văn học sinh viết còn sai lên bảng và hướng dẫn học sinh tìm cách sửa, điều chỉnh cho đúng. Bản thân thiết nghĩ khi giáo viên hướng dẫn cả lớp sửa, thường những em viết sai lại không biết mình viết sai, không biết câu văn mà giáo viên đưa ra đó là của mình. Vì thế, các em không có sự tập trung cao độ vào việc nhận thức được những lỗi sai và nắm cách sửa chữa, dẫn đến việc khắc phục viết sai ngữ pháp cho học sinh kém hiệu quả. Do vậy, tôi trao đổi với giáo viên làm như sau : Trước khi cho học sinh cả lớp sửa, tôi gặp riêng từng em có câu văn sai, hướng dẫn, chỉ bảo nhẹ nhàng, giúp các em hiểu và nắm được cách khắc phục nhược điểm của mình, đồng thời tôi động viên, nhắc nhở các em ghi nhớ để lần sau không mắc phải nữa. Và đến khi đưa ra cho cả lớp sửa, các em lại được học hỏi và rút kinh nghiệm thêm một lần nữa, lúc này những biện pháp đưa ra khắc phục, sửa chữa lại càng có sức thuyết phục đối với các em và làm cho các em càng khắc ghi những lỗi đó mà không lặp lại lần sau.

* Ví dụ 1 : *Dưới hồ, cạnh lũy tre đầu làng. Mấy chú vịt đáng yêu bơi lội tung tăng.*

- GV hỏi học sinh viết sai : em hãy cho biết đâu là chủ ngữ, vị ngữ trong câu thứ nhất của em ? (học sinh đó không trả lời được).

- Hãy xác định chủ ngữ, vị ngữ câu thứ hai ?

- Học sinh xác định: Mấy chú vịt / đáng yêu bơi lội tung tăng.

CN

VN

- GV chỉnh lại : Mấy chú vịt đáng yêu / bơi lội tung tăng.

CN

VN

GV giảng giải : “Mấy chú vịt đáng yêu” là cụm danh từ làm chủ ngữ trong câu.

Vậy “Dưới hồ” , “cạnh lũy tre đầu làng” là thành phần gì trong câu? Có tên gọi là gì ? (là thành phần phụ - là trạng ngữ chỉ nơi chốn)

Giữa thành phần chính (CN-VN) và thành phần phụ (trạng ngữ) trong câu có sử dụng dấu chấm không ? (không dùng dấu chấm câu)

- Em hãy sửa chữa lại câu trên cho đúng ngữ pháp :

Dưới hồ, cạnh lũy tre đầu làng, mấy chú vịt đáng yêu bơi lội tung tăng.

- GV yêu cầu những em viết sai ngữ pháp về nhà ôn lại, học thuộc phần ghi nhớ về chủ ngữ - vị ngữ ở lớp Bốn, đến lớp trả bài cho tổ trưởng, tổ trưởng báo cáo lại cho GV. Quan điểm của GV ở phần này là không đợi đến khi học sinh viết sai rồi mới khắc phục sửa chữa, mà giáo viên cần giúp các em khắc phục tận gốc việc dẫn đến viết sai ngữ pháp của học sinh. Đó là phải thường xuyên tổ chức cho học sinh ôn tập, củng cố để “lấp chỗ hổng” kiến thức cho các em. Bởi lẽ các em không nắm hoặc nắm không chắc những kiến thức, kỹ năng cơ bản về câu ở các lớp dưới dẫn đến việc các em viết sai ngữ pháp, không diễn đạt được một ý trọn vẹn. Vì thế, hằng ngày trong việc dạy tiếng Việt, GV thường xuyên tổ chức cho học sinh lĩnh hội kiến thức, kỹ năng của bài mới kết hợp với việc ôn luyện kiến thức, kỹ năng đã học một cách linh hoạt, sáng tạo. Thực tế chứng minh, chỉ khi học sinh nắm vững những kiến thức, kỹ năng đã học thì các em mới có điều kiện thuận lợi để tiếp thu bài mới được dễ dàng và hiệu quả. Bởi vậy, ở bất kì phân môn nào của môn Tiếng Việt hay bất kì tiết học nào có vận dụng kiến thức cũ và liên quan đến kỹ năng viết của học sinh, tôi cũng có thể cho các em ôn luyện lại những kiến thức mà các em đã học từ các lớp dưới.

* Ví dụ : Bài : “Mở rộng vốn từ : Tổ quốc”. (Luyện từ và câu)

Bài tập 4 : Đặt câu với một trong những từ ngữ dưới đây :

- a. Quê hương .
- b. Quê mẹ.
- c. Quê cha đất tổ.
- d. Nơi chôn nhau cắt rốn.

Trước khi cho học sinh thực hành đặt câu, tôi cho học sinh ôn lại kiến thức về : “Hai thành phần chính của câu” (Ở lớp 2).

- Dạy bài : “Câu ghép”, cho học sinh ôn “Chủ ngữ, vị ngữ” (Ở lớp 4).

- Dạy bài : “Ôn tập về tả đồ vật” (Tập làm văn).

Trước khi cho học sinh lập dàn ý miêu tả một đồ vật cụ thể trong yêu cầu của bài, tôi cho học sinh ôn lại dàn bài chung của kiểu bài miêu tả đồ vật ở lớp 4.

- Bài : “Ôn tập về từ và cấu tạo từ” (Luyện từ và câu), cho học sinh ôn về từ đơn, từ ghép (Lớp 4).

- Bài : “Bà cụ bán hàng nước chè” (Chính tả) : Ôn về cách viết và trình bày một đoạn văn miêu tả : Cây cối (cây bàng), tả người (bà cụ).

2. Rèn kỹ năng viết văn hay :

+ Trong suốt quá trình dạy tập làm văn cho học sinh, bên cạnh việc hướng dẫn, nhắc nhở học sinh khi đặt câu phải có đủ hai bộ phận chính đó là chủ ngữ

và vị ngữ, GV còn luôn động viên, khuyến khích các em cần thêm những thành phần phụ như trạng ngữ, bổ ngữ, định ngữ... Để câu văn tránh được sự khô khan, cứng nhắc và trở nên mượt mà, sinh động hơn, dễ đi vào lòng người hơn. Tôi còn chú tâm đến việc tạo cho học sinh một bầu không khí học tập vui tươi, tích cực và sáng tạo thông qua các hình thức : Thi đua, trò chơi, làm bài tập trắc nghiệm... Nhằm kích thích học sinh hứng thú, ham thích học phân môn Tập làm văn.

+ Việc rèn cho học sinh biết viết những câu văn hay để hình thành những đoạn văn, bài văn sinh động, giàu hình ảnh không phải một sớm một chiều mà có được. Đó là cả một quá trình lâu dài, bền bỉ, đòi hỏi học sinh phải kiên trì, tích lũy vốn từ phong phú, hiểu nghĩa của từ, nắm chắc về từ loại, từ gần nghĩa, cùng nghĩa, từ trái nghĩa...kết hợp với việc nắm vững từng thể loại văn cũng như việc lựa chọn từ ngữ phù hợp với văn cảnh để đặt câu có hình ảnh. Biết sử dụng những biện pháp tu từ, so sánh, nhân hóa giúp cho người đọc dễ dàng cảm nhận được ý tưởng, tâm tư tình cảm của mình gửi gắm trong lời văn, ý văn.

Ví dụ :

1. Trước tầm nhìn của em, cánh đồng trải dài mênh mông với một màu xanh ngút ngàn vẫn đang im lìm như còn tận hưởng giấc ngủ thanh bình của buổi sớm.

(Tả cánh đồng lúa chín - Huỳnh Thái).

2. Nhánh sông Sài Gòn chảy qua lưu vực chợ Bình Dương, mọi người ở đây vẫn quen gọi là sông Bạch Đằng. Dòng sông hiền hòa uốn lượn sau chợ Thủ Dầu Một trông như một dải lụa đào mềm mại.

(Tả dòng sông - Trần Đình Duy)

+ Trong việc tổ chức hướng dẫn học sinh viết văn miêu tả hay ở bất kì thể loại nào, GV cũng tạo điều kiện cho học sinh được bộc lộ và phát huy vốn văn chương của mình. Các em có dịp phát triển năng lực diễn đạt, khả năng tư duy sáng tạo và trí thông minh qua nhiều hình thức thi đua với các bạn trong nhóm cũng như trong toàn lớp học. Cụ thể GV thực hiện như sau :

Giáo viên đưa ra những câu văn bình thường có đủ hai bộ phận chính : Chủ ngữ và vị ngữ rồi yêu cầu các em tự suy nghĩ, cùng thi đua bổ sung thêm những từ ngữ, hình ảnh, sau đó giáo viên giúp các em điều chỉnh để có những câu văn hay giàu hình ảnh và hấp dẫn hơn.

* Ví dụ 1 : *Kiểu bài tả cảnh.*

a) *Trên cành cây chim hót.*

Học sinh :

- Trên cành cây chim hót líu lo.

- Trên cành cây, những chú chim non cất tiếng hót líu lo.
- Trên cành cây, những chú chim cất tiếng hót líu lo như chào đón chúng em đến trường.

- Trên cành cây, chim hót líu lo như đón chào một ngày mới.

b) Tiếng gà gáy đánh thức mọi người dậy.

Học sinh :

- Sáng sớm, tiếng gà gáy đánh thức mọi người dậy.
- Mỗi buổi sáng, tiếng gà gáy đánh thức mọi người dậy đi làm.
- Hôm nào cũng vậy, tiếng gà gáy lanh lảnh như chiếc đồng hồ đánh thức mọi người dậy đi làm.

- Hôm nào cũng thế, tiếng gà gáy đồng dục như chiếc đồng hồ đánh thức mọi người dậy chuẩn bị một ngày mới.

** Ví dụ 2 : Kiểu bài tả người .*

a) Ông em già rồi nhưng vẫn khoẻ.

Học sinh :

- Ông em già rồi nhưng vẫn khoẻ vì ông thường xuyên tập thể dục.
- Ông em già rồi nhưng vẫn còn khoẻ nên hàng ngày ông vẫn chăm vườn, nhổ cỏ, tưới cây.

Ở hình thức thi đua này, học sinh đã được học tập trong một môi trường rất tích cực. Tâm lý các em rất thích được khen và nhất là khen trước tập thể lớp. Em nào cũng muốn được cô và các bạn biết đến câu văn của mình. Em nào cũng muốn thể hiện tài năng của mình trước sự chứng kiến của cả lớp. Vì thế, các em đã đem hết khả năng và vốn từ ngữ ra thi thố với các bạn. Từ đó các em không chỉ phát triển được khả năng tư duy ngôn ngữ, trí thông minh và óc sáng tạo mà các em còn được rèn luyện về kĩ năng dùng từ đặt câu, biết lựa chọn và sử dụng những hình ảnh, biện pháp so sánh, nhân hóa để đạt được những câu văn sinh động hấp dẫn.

Giáo án môn tập làm văn
Bài dạy: Luyện tập tả cảnh

I. Kiến thức cần đạt

1. Kiến thức: Biết lập dàn ý cho bài văn miêu tả cảnh đẹp ở địa phương đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài).

2. Năng lực. phẩm chất : Biết chuyển một phần trong dàn ý (thân bài) đã lập thành đoạn văn hoàn chỉnh (thể hiện rõ đối tượng miêu tả, trình tự miêu tả, nét đặc sắc của cảnh, cảm xúc của người tả đối với cảnh).

3. Phẩm chất : Yêu thích môn học

II. Chuẩn bị :

1. Giáo viên chuẩn bị:

- VCD cảnh đẹp ở địa phương sông Đáy, công viên, cánh đồng lúa
- Một số cảnh quay ở địa phương em.
- Thời lượng : 3-4 phút.
- Bút dạ và 3 bảng phụ để học sinh lập dàn ý – trình bày trước lớp.
- Bảng phụ ghi: Dàn bài văn tả cảnh.

2. Học sinh: sưu tầm tranh ảnh đẹp của đất nước, của địa phương.

III. Tổ chức dạy học trên lớp:

Giáo viên	Học sinh
Hoạt động 1: Khởi động. * Ôn lại Kiến thức cũ: * Giới thiệu bài: Giáo viên kiểm tra việc chuẩn bị ở nhà của cả lớp - quan sát cảnh đẹp ở địa phương, ghi lại những điều quan sát được. Trong tiết học hôm nay trên cơ sở những kết quả quan sát đã có, các em sẽ lập dàn ý cho bài văn tả cảnh đẹp ở địa phương, sau đó tập chuyển một phần trong dàn ý thành đoạn văn hoàn chỉnh. Hoạt động 2: Hướng dẫn luyện tập: Giáo viên cho học sinh xem băng hình	Hát đầu giờ. Học sinh đọc đoạn văn tả cảnh sông nước (đã viết 2 tiết TLV trước về nhà viết lại hoàn chỉnh). Học sinh giới thiệu tranh cảnh sưu tầm ở địa phương (hoặc tranh cảnh đẹp của đất nước). Học sinh xem băng hình.

về cảnh đẹp ở địa phương. Thời lượng: 3 phút. Các em vừa xem cảnh đẹp gì? - GV hỏi: Em chọn cảnh nào để miêu tả? Bài 1: Lập dàn ý miêu tả cảnh đẹp ở địa phương em. Giáo viên treo bảng phụ ghi: bài văn tả cảnh thường ba phần: a. Mở bài: Giới thiệu bao quát về cảnh sẽ tả. b. Thân bài: Tả từng phần của cảnh hoạt sự thay đổi theo thời gian. c. Kết bài: Nêu nhận xét hoạt cảm nghĩ của người viết. Giáo viên đưa cho học sinh ba tấm bảng phụ + bút dạ. Giáo viên quan sát và giúp đỡ học sinh (nếu cần thiết). Giáo viên treo bảng phụ trên bảng lớp (<i>cảnh đồng lúa</i>). Em có nhận xét gì về bài làm của bạn? (Mở bài, Thân bài, Kết bài)... Em thích nhất chi tiết nào? Em có cần bổ sung hay cần sửa chi tiết nào? Giáo viên chấm điểm - nhận xét. Giáo viên treo bảng phụ trên bảng lớp (<i>cảnh công viên</i>). Em có nhận xét gì về bài làm của bạn? (Mở bài, Thân bài, Kết bài)... Em thích nhất chi tiết nào? Em có cần bổ sung hay cần sửa chi tiết nào? Giáo viên chấm điểm - nhận xét.	Học sinh phát biểu. Học sinh phát biểu. Một học sinh đọc yêu cầu bài. Một học sinh đọc cấu tạo bài văn tả cảnh. Ba học sinh làm bảng phụ để treo lên bảng sửa bài học sinh khác làm vào vở nháp. Vài học sinh phát biểu. <i>Ví dụ: một làn gió nhẹ thổi qua, làm gợn lên những lớp sóng đuổi nhau chạy mãi về phía xa.</i> Học sinh phát biểu.
---	--

Giáo viên treo bảng phụ trên bảng lớp (<i>cảnh sông Đáy</i>). Em có nhận xét gì về bài làm của bạn? (Mở bài, Thân bài, Kết bài)... Em thích nhất chi tiết nào? Em có cần bổ sung hay cần sửa chi tiết nào? Giáo viên chấm điểm - nhận xét. Các em đã có những ý tưởng, những bước phát thảo về cảnh đẹp để chuyển những ý tưởng, những bước phát thảo thành đoạn văn. Chúng ta cùng làm bài tập 2 Bài 2: Dựa theo dàn ý đã lập, hãy viết một đoạn văn miêu tả cảnh đẹp ở địa phương em. Gọi học sinh đọc gợi ý (SGK trang 81). Giáo viên phát cho ba học sinh ba bảng phụ + bút dạ. Giáo viên nhắc học sinh: + Nên chọn một đoạn trong phần thân bài để chuyển thành đoạn văn. + Mỗi đoạn có câu mở đầu nêu ý bao trùm của đoạn. Các câu trong đoạn cùng làm nổi bật ý đó. + Đoạn văn phải có hình ảnh. Chú ý áp dụng các biện pháp so sánh, nhân hóa cho hình ảnh thêm sinh động. + Đoạn văn cần thể hiện cảm xúc của người viết. Giáo viên treo bảng phụ (<i>cánh đồng lúa</i>) Nhận xét đoạn văn miêu tả cánh đồng lúa chín. Câu mở đầu có nêu ý bao trùm cả đoạn không? Đoạn văn có hình ảnh không?	Học sinh phát biểu. Một học sinh đọc yêu cầu bài tập 2. Hai học sinh đọc nối tiếp. Học sinh 1 đọc gợi ý 1. Học sinh 2 đọc gợi ý 2. Ba học sinh làm bảng phụ để sửa bài. Học sinh còn lại làm vào vở. Học sinh viết đoạn văn. Một số học sinh nối tiếp nhau đọc đoạn văn. Học sinh 1 phát biểu. Học sinh 2 phát biểu. Học sinh 3 phát biểu.
---	--

(Giáo viên có sửa chữa) Giáo viên nhận xét chấm điểm. Treo bảng phụ (<i>Cảnh công viên</i>) Nhận xét đoạn văn miêu tả cảnh công viên. Đoạn văn có hình ảnh không? Hãy tìm câu kết đoạn của bạn (Giáo viên có sửa chữa) Giáo viên nhận xét chấm điểm. Treo bảng phụ (<i>Sông Đáy</i>). Đoạn văn có hình ảnh không? Đoạn văn của bạn có đủ ba phần không? <i>(Nếu còn thời gian giáo viên cho 1 số học sinh nối tiếp nhau đọc đoạn văn).</i> Giáo viên nhận xét chấm điểm.	Học sinh 1 phát biểu. Học sinh 2 phát biểu. Học sinh 3 phát biểu. Vài học sinh đọc đoạn văn. Học sinh phát biểu. Vài học sinh đọc đoạn văn.
--	--

V. Vận dụng

- Giáo viên nhận xét tiết học, khen ngợi những học sinh có tiến bộ, những học sinh lập dàn ý tốt, viết được những đoạn văn hay.

- Yêu cầu học sinh nhắc lại cấu tạo của bài văn tả cảnh và cấu tạo của đoạn văn, và viết một đoạn văn hay câu văn miêu tả cảnh trường em lúc tan học.

V. Định hướng học tập tiếp theo, dặn dò:

- Dặn HS viết đoạn văn chưa hoàn thành để kiểm tra trong tiết tập làm văn sau.

- Chuẩn bị bài: Luyện tập tả cảnh (Dựng đoạn mở bài, kết bài)

BIỆN PHÁP 6: Rèn kĩ năng tự kiểm tra, đánh giá khả năng viết bài của mình và của bạn

Đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học là tư duy cụ thể. Do đó trong giảng dạy, giáo viên cần đưa ra những ví dụ cụ thể để học sinh hình dung, hiểu rõ cách làm. Xác định được điều này, trong các tiết trả bài viết, sau khi hướng dẫn học sinh chữa lỗi, tôi chọn những bài văn hay đọc cho cả lớp nghe để biểu dương. Tiếp đó, tôi đặt ra một số câu hỏi cho HS trả lời.

- Ví dụ:

- Bài làm của bạn hay ở chỗ nào? Sáng tạo ở chỗ nào? (Yêu cầu học sinh nêu ra một cách cụ thể như chỉ ra các từ ngữ miêu tả, những hình ảnh nhân hoá, so sánh,...)

- Em học tập được những gì ở bài làm của bạn?

Trả lời được các câu hỏi của giáo viên đặt ra là học sinh đã học tập được ở bạn và vận dụng vào bài làm của mình.

Tóm lại : Trong khi viết văn các em đã biết sử dụng các biện pháp nghệ thuật như so sánh, nhân hoá, điệp từ. Bài viết của các em đã thể hiện được những sắc thái riêng về đối tượng mà các em miêu tả. Điều này đã chứng minh được qua điểm bài thi giữa học kì 2, qua các bài làm văn viết ở lớp, chất lượng đã được nâng lên rõ rệt. Để lấy kết so sánh đối chứng, tôi đã tiến hành tổ chức thực nghiệm lần 2.

* Tổ chức thực nghiệm lần 2:

- Thời gian tiến hành: tháng 3/2023.
- Đối tượng tham gia: học sinh lớp 5A6
- Đề bài: Em hãy tả một cảnh đẹp ở quê hương em.
- Thời gian làm bài 25 phút.

Kết quả

Sau gần một năm học thực hiện, theo nhận định của bản thân, chất lượng học tập kiểu bài miêu tả trong phân môn Tập làm văn của lớp 5A6 có sự chuyển biến rõ rệt Cụ thể, kết quả khảo sát trong giữa học kì 2 năm học 2022- 2023 như sau:

Điểm TSHS	9 - 10		7 - 8		5 - 6		Dưới 5	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
45	23	51	14	31,8	8	18,1	0	0

Kết quả này cho thấy việc vận dụng những biện pháp trên vào thực tế dạy học văn miêu tả cho học sinh lớp 5 đã đem lại kết quả rất khả quan.

PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận.

- Tập làm văn ở Tiểu học nói chung và nhất hướng dẫn học sinh viết văn miêu tả, ở lớp 5 nói riêng là một phân môn khó bởi nhiều nguyên nhân mà trong đó vốn hiểu biết, vốn ngôn ngữ, óc so sánh, nhận xét... ở lứa tuổi các em còn hạn chế đã tác động tới các em khi viết bài văn miêu tả. Bài văn miêu tả dù là tả người, tả đồ vật hay tả cây cối thì yêu cầu đầu tiên đối với các em là phải làm bật nổi được đối tượng các em đang miêu tả, nghĩa là phải đi sâu vào miêu tả những nét đặc sắc của đối tượng sau đó mới yêu cầu đến việc rèn giũa để có các câu văn hay; các hình ảnh so sánh, các ý miêu tả độc đáo... Muốn vậy, trong quá trình dạy tập làm văn miêu tả cho học sinh, yêu cầu người giáo viên phải dày công trong việc hướng dẫn, rèn luyện cho học sinh óc quan sát về đối tượng miêu tả; lựa chọn hình ảnh tiêu biểu, chi tiết đặc sắc để tả, tìm hình ảnh tương tự để so sánh, sắp xếp trình tự tả.

- Không có một khuôn mẫu định sẵn nào cho học sinh khi làm bài văn miêu tả. Do vậy, muốn có được ở học sinh một bài văn miêu tả hay cần rèn cho các em kĩ năng tổng hợp khi viết bài văn ở thể loại này là: quan sát, chọn lọc chi tiết, so sánh, dùng từ, đặt câu, có như vậy học sinh mới có thể chủ động trước các đề tập làm văn miêu tả và viết được những bài văn ở thể loại này đáp ứng mong muốn của giáo viên.

2. Khuyến nghị

* Đối với giáo viên:

- Phải nhận thức đúng đắn rằng tập làm văn là phân môn đòi hỏi sự sáng tạo chứ không phải sao chép đơn thuần, đây là phân môn tổng hợp các kiến thức, kỹ năng của các phân môn khác trong môn học tiếng Việt để từ đó định hướng về phương pháp và tổ chức các hoạt động dạy – học phù hợp.

- Phải biết phát huy tính tích cực năng lực, chủ động, sáng tạo của học sinh khi dạy - học tập làm văn miêu tả. Giáo viên cần đưa ra những tình huống có vấn đề nhằm phát triển năng lực tưởng tượng, quan sát, so sánh, dùng từ miêu tả, đặt câu... ở học sinh.. Giáo viên cần đề cao vai trò chủ thể của học sinh trong khâu cảm thụ để sáng tạo nhằm bồi dưỡng và phát huy năng khiếu văn chương cho các em.

- Không ngừng rèn luyện việc tập nói cho học sinh thông qua các tiết tập làm văn, kịp thời chữa các lỗi trong việc dùng từ miêu tả và lỗi diễn đạt để từng bước khắc phục hiện tượng học sinh viết văn mà như nói khi làm văn.

- Giáo viên cần sưu tầm các đoạn văn, các bài văn miêu tả hay, có tính sáng tạo để cho học sinh đọc, làm quen và vận dụng trong quá trình học tập làm văn.

* Đối với nhà trường :

- Nhà trường cần mua sắm, bổ sung thêm các tài liệu tham khảo như: các chuyên đề dạy tập làm văn ở Tiểu học, các sách văn tham khảo ... và trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học để GV có điều kiện dạy tốt. Thường xuyên tổ chức các chuyên đề đặc biệt là phân môn Tập làm văn để giúp GV nâng cao chất lượng giảng dạy nói chung và dạy tốt môn Tập làm văn, văn miêu tả lớp 5 nói riêng.

Trên đây là một số kinh nghiệm nhỏ mà tôi đã áp dụng góp phần nâng cao chất lượng dạy và học cho HS lớp 5 viết tốt văn miêu tả qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Những biện pháp tuy đã được ứng dụng trong thực tế và thu được kết quả tương đối tốt song rất có thể đó mới chỉ là bước đầu, sự kiểm nghiệm của nó chưa rộng rãi. Vì vậy, tôi mong muốn nó được phổ biến và nhận được những ý kiến nhận xét góp ý để có thể khắc phục những hạn chế của nó.

Tôi xin chân thành cảm ơn

**XÁC NHẬN CỦA
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

Người viết



Nguyễn Thị Hoa